

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày 12/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính

Ông Bùi Văn Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 02/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 13/3/1983 tại K - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th (đã chết) và bà Bùi Thị D, sinh năm 1963; Gia đình có 06 (sáu) anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1984, có 02 con: con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Từ ngày 06/10/2022 đến nay bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Tòa án nhân dân huyện K áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1979 (có mặt)

Trú tại: Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình;

- Anh Quách Văn H, sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình;

- Anh , sinh năm 1985 (có mặt).

Trú tại: Xóm Má Mư, xã Cuối Hạ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 27/7/2022, sau khi ăn cơm tân gia tại nhà chị Bùi Thị Ch và anh Bùi Văn HG tại Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình, Quách Văn H (*sinh năm 1981, trú tại Xóm C, xã K*) rủ Bùi Văn T (*sinh năm 1983, cùng xóm*) và Bùi Văn H (*trú tại xóm Má Mư, xã Cuối Hạ, huyện K*) đánh bạc. Tvà H đồng ý. T và H bảo HG đi mua bộ bài tú lơ khơ 52 (*năm mươi hai*) quân bài để đánh bạc. HG tìm mua tú lơ khơ không được quay về nhà chị Ch thì thấy một nhóm người đang dung bộ tú lơ khơ để đánh bài vui với nhau. HG hỏi mượn được, sau đó HG gọi Tvà H lên tầng 2 nhà chị Ch đánh bạc. Một lát sau chị Bùi Thị H, sinh năm 1979 trú tại Xóm C đến thấy Thù, HG, H đang đánh bạc thì HI xin vào đánh cùng. Đến khoảng 01 giờ ngày 28/7/2022 HG, Thù, H và HI đang đánh bạc ăn tiền trái phép thì bị Công an xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ trên c HI bạc số tiền 250.000 (*hai trăm năm mươi nghìn*) đồng và bộ tú lơ khơ 52 (*năm mươi hai*) quân bài.

Quá trình điều tra Bùi Văn Tvà các đối tượng khai nhận toàn bộ hành vi và cách tính thắng thua khi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh Liêng như sau: Bùi Văn T cùng HG, H, HI sử dụng một bộ tú lơ khơ 52 (*năm mươi hai*) quân, khi bắt đầu, mỗi người chơi sẽ bỏ ra số tiền cược 5.000 (*năm nghìn*) đồng, số tiền này để chung vào một chỗ gọi là tiền “gà”. Sau đó mỗi người chơi được chia cho 03 (*ba*) quân bài của bộ tú lơ khơ, ván đầu tiên ai chia bài cũng được, n HG ván tiếp theo ai thắng sẽ là người chia bài. Khi đến lượt chơi, căn cứ vào bài của mình mà người chơi đưa ra quyết định “tố” hoặc “úp bỏ”, người chơi đầu tiên chỉ được đưa ra quyết định “tố” hoặc “úp bỏ”. Người chia bài sẽ chơi đầu tiên, sau đó đến người bên cạnh và tiếp tục lần lượt theo thứ tự vòng tròn. Mỗi lần “tố” phải bỏ thêm tiền cược vào tiền “gà”, “tố” cao nhất là 50.000 (*năm mươi nghìn*) đồng, ai không tố thì có thể quyết định “theo” hoặc “úp bỏ”. “Theo” là người chơi đồng ý bỏ thêm tiền cược bằng mức cược người chơi lượt trước đã “tố”. “Úp bỏ” coi như thua và mất số tiền đã bỏ vào “gà”. Khi không còn người chơi nào “tố”, những người chơi đã “theo” sẽ so sánh thắng thua với nhau, người thắng hưởng hết số tiền “gà”.

Cách tính thắng thua bằng 04 thứ hạng bài như sau:

- Thứ nhất là bài “sáp”: Là bài có 03 quân bài cùng số hạng với nhau, trong đó nhỏ nhất là “sáp”: 2-2-2, lớn nhất là sáp A-A-A. Bài “sáp” thắng tất cả các bài còn lại.

- Thứ hai là bài “Liêng”: Là bài có 03 quân bài có các số hạng liên kế với nhau, trong đó quy ước bài “Liêng A-2-3” là nhỏ nhất, bài liêng “Q-K-A” là lớn nhất. Bài “liêng” thua bài “sáp”, thắng các bài còn lại.

- Thứ ba là bài “ảnh”: Bài “ảnh” là bài có 03 quân bài hình người trừ bộ “Liêng” J-Q-K và các bộ sáp: J-J-J, Q-Q-Q, K-K-K). Nếu nhiều người đều có “ảnh” thì buộc phải so sánh chất cao nhất trong bài, quy ước từ to đến nhỏ K>Q>J. Bài ảnh “K-K-J”, bài ảnh thua bài “sáp” và bài “liêng”, thắng các bài còn lại.

- Bài cộng điểm: Nếu như ba quân bài bất kỳ trong bộ tứ lơ khơ không thuộc các bài “sáp”, “liêng” và “ảnh” thì sẽ bắt đầu tính điểm. Bài cộng điểm thua bài “sáp”, bài “liêng” và bài “ảnh”. Trong đó quy ước: A=1 điểm; 2 = 2 điểm... và 10, J, Q, K = 0 điểm. Khi cộng điểm lại bài nào có điểm cao hơn sẽ thắng, 0 điểm nhỏ nhất và 9 điểm cao nhất. Nếu cộng 03 quân bài lại lớn hơn 10 điểm hoặc lớn hơn 20 điểm, tức bằng $10 + n$ hoặc $20 + n$ ($n = 1, 2, \dots, 9$) thì điểm của bài đó được tính bằng “n”.

- Trường hợp các bài liêng, ảnh hoặc bài cộng điểm bằng nhau thì so sánh quân bài có chất cao nhất, nếu cùng chất thì so sánh quân. Quân từ thấp đến cao là: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, j, Q, K, A. Chất từ thấp đến cao là bích, tép, cơ, rô.

Các đối tượng khai nhận đã sử dụng đánh bạc như sau: Quách Văn H sử dụng 100.000 (một trăm nghìn) đồng; Bùi Văn T sử dụng số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng; Bùi Văn H sử dụng số tiền 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng; Bùi Thị H sử dụng số tiền 60.000 (sáu mươi nghìn) đồng để đánh bạc.

Qua điều tra, xác minh Bùi Văn T đã bị Công an xã K xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 07/9/2021 theo quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 27/9/2021.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ tứ lơ khơ (bài tây) 52 quân bài, tình trạng đã qua sử dụng
- 01 (một) phong bì niêm phong số tiền 250.000 đồng thu giữ trên c HI bạc đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện K.

Tất cả n HG vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Tại Kết luận điều tra số 52 ngày 14/11/2022 kết luận: “Bùi Văn T đã bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 07/9/2021. Vì vậy hành vi đánh bạc ăn tiền trái phép bằng hình thức đánh liêng ngày 28/7/2022 của Bùi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự”.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận tội, không kêu oan.

Ý kiến của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, bố bị cáo là người có công với Nước, được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội Đánh bạc, xử

phạt bị cáo Bùi Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các ý kiến tranh luận:

Bị cáo nhận thấy đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh của bị cáo là đúng, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là sai, sau này sẽ không tái phạm. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sửa sai, lao động phục vụ gia đình, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/7/2022, Bùi Văn T đã đánh bạc bằng hình thức chơi tú lơ khơ ăn tiền với tổng số tiền thu được là 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) trong đó số tiền bị cáo Tsử dụng đánh bạc là 50.000 (năm mươi nghìn) đồng nhằm hưởng lợi bất chính. Hành vi của bị cáo cùng với tiền sự ngày 07/9/2021 bị Công an xã K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã cấu thành tội đánh bạc. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do hiểu biết pháp luật hạn chế đã thực hiện hành vi đánh tú lơ khơ ăn tiền. Cần có mức án khiếm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc ngày 28/7/2022 bị cáo chưa từng bị xử lý hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính Phủ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù n HG cho hưởng án treo là phù hợp so với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*
Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính Phủ, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

01 (một) bộ tứ lơ khơ (bài tây) 52 (năm mươi hai) quân bài, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng thu giữ trên c HI bạc là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới hình thức chơi tứ lơ khơ ăn tiền ngày 28/7/2022, nhằm hưởng lợi bất chính, hiện số tiền này đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với hành vi của Bùi Văn H, Quách Văn H, Bùi Thị H theo kết luận điều tra chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo điểm a khoản 2 Điều 28, Nghị định 144/2021/NĐ-CP, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với n HG người cho mượn bộ tứ lơ khơ 52 quân bài, các đối tượng khai nhận không biết những người này cụ thể là ai và những người này không biết việc các đối tượng mượn tứ lơ khơ để đánh bạc trái phép, cơ quan điều tra không đề cập xử lý, do vậy không có cơ sở xem xét trong vụ án này.

Đối với gia đình anh Bùi Văn HG, sinh năm 1982 và chị Bùi Thị Ch, sinh năm 1985, cùng trú tại Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình là chủ nhà nơi bị cáo Tvà các đối tượng đánh bạc trái phép. Chị Ch, anh HG đều khai nhận gia đình anh HG, chị Ch đều đi về nhà cũ để ngủ trước khi các đối tượng đánh bạc, không biết có sự việc đánh bạc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện K không đề cập xử lý, không chứng minh được có hành vi cấu thành tội phạm nên không có cơ sở để xem xét trong vụ án này.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm Tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (*sáu*) tháng tù n HG cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/01/2023.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) bộ tú lơ khơ (*bài tây*) 52 (*năm mươi hai*) quân bài, tình trạng đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn*) đồng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- CQCSĐT Công an huyện K;
- CQ THAHS Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đà Giang

